

Số: **732/2020/QĐST-HNGĐ**

Đống Đa, ngày 01 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 1017/2020/HNGĐ – ST ngày 23 tháng 11 năm 2020, giữa những người yêu cầu:

- **Chị Trần Thị Thanh T**, sinh năm 1997

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp T, xã Q, Huyện C, Tỉnh B.

- **Anh Tống Như T**, sinh năm 1993

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 14, Ngách 360/1 Đường L, Phường Ô, Quận Đ, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23/11/2020 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 1017/2020/HNGĐ – ST ngày 23/11/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Thanh T và anh Tống Như T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Trần Thị Thanh T và anh Tống Như T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Ô,

Quận Đ, Thành phố H ngày 09/03/2020. Trước khi kết hôn chưa ai có vợ có chồng.

Nay chị Trần Thị Thanh T và anh Tống Như T cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận anh chị thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Trần Thị Thanh T và anh Tống Như T không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Về tài sản chung và nhà ở chung** (động sản và bất động sản): Chị Trần Thị Thanh T và anh Tống Như T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Về nợ:** Chị Trần Thị Thanh T và anh Tống Như T không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Về lệ phí:** Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của chị Trần Thị Thanh T và anh Tống Như T để chị Trần Thị Thanh T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng chị Thanh T đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015225 ngày 23/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Bích Hạnh